

Số: /BC-SDL

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 29/10/2021 về phục hồi và phát triển hoạt động du lịch những tháng cuối năm 2021 và năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về Quy định tạm thời “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*”; Kế hoạch số 3228/KH-BVHTTDL ngày 07/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai các chính sách kích cầu, phục hồi hoạt động du lịch, lữ hành, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng năm 2021; Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL về thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*” trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

Sở Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 29/10/2021 về kế hoạch phục hồi và phát triển hoạt động du lịch những tháng cuối năm 2021 và năm 2022. Sau thời gian triển khai thực hiện Kế hoạch, Sở Du lịch báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, cụ thể như sau:

I. Đánh giá chung

Bước vào năm 2022, tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài, lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và hậu quả của đại dịch Covid-19 dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Trong nước, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với các hoạt động văn hóa, xã hội, nghệ thuật đã trở lại trạng thái bình thường như trước khi có dịch, tạo tiền đề quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội.

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp, vào cuộc của các ngành, chính quyền địa phương các cấp, sự nỗ lực, cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp, người dân, tình hình hoạt động du lịch có những bước phục hồi, phát triển trở lại, từng bước vượt qua đại dịch, đạt được những kết quả quan trọng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Giai đoạn từ cuối năm 2021 đến nay, ngành du lịch tỉnh Ninh Bình đã có những bước đi linh hoạt, thích ứng nhanh với trạng thái “bình thường mới”, đảm bảo an toàn cho điểm đến và khách du lịch. Những tín hiệu khởi sắc cùng lộ trình cụ thể mang đến nhiều hy vọng cho du lịch tỉnh Ninh Bình trong các năm tiếp theo. Các mục tiêu đặt ra như lượng khách đến tham quan, tổng thu từ du lịch đều đạt mức cao, vượt xa so với chỉ tiêu; hoạt động du lịch đã có bước phục

hồi và phát triển trở lại, doanh nghiệp kinh doanh du lịch đã từng bước tăng về số lượng, quy mô hoạt động; nguồn nhân lực dần được phục hồi, hình ảnh du lịch được tuyên truyền sâu rộng trong nước và quốc tế. Đặc biệt năm 2022, hình ảnh du lịch tỉnh Ninh Bình tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin, hội nghị, hội chợ trong nước và quốc tế, được tạp chí du lịch hàng đầu thế giới Time Out bình chọn là danh thắng hoang sơ như đá quý ở Đông Nam Á nhưng vẫn chưa được nhiều du khách nước ngoài biết tới.

II. Kết quả thực hiện

1. Kết quả kinh doanh du lịch

a) Giai đoạn 2020 – 2021

Do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, du lịch Việt Nam nói chung và tỉnh Ninh Bình nói riêng bị thiệt hại nặng nề. Lưu lượng khách giảm mạnh, đặc biệt là khách quốc tế. Năm 2020, toàn tỉnh đón 2,8 triệu lượt khách, đạt 37% so với năm 2019, trong đó: khách nội địa đạt trên 2,6 triệu lượt khách, đạt 39% so với năm 2019; khách quốc tế đạt gần 200 nghìn lượt khách, đạt 21,45% so với năm 2019; Doanh thu đạt: 1.600 tỷ đồng, đạt 45% so với năm 2019.

Năm 2021, toàn tỉnh đón 1.325.000 lượt khách, đạt 50,47% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: khách nội địa là 1.305.500 lượt khách; khách quốc tế là 19.500 lượt khách. Doanh thu đạt gần 935 tỷ đồng, đạt 59,05% so với cùng kỳ năm 2020.

b) Năm 2022

Trong năm 2022, toàn tỉnh ước đón 3,7 triệu lượt khách, tăng gấp 3,6 lần so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: khách nội địa đón hơn 3,6 triệu lượt khách, khách quốc tế đón hơn 58 nghìn lượt khách. Doanh thu ước đạt 3,45 nghìn tỷ đồng, tăng gấp 5 lần so với cùng kỳ năm 2021.

2. Công tác đảm bảo an toàn điểm đến và an toàn cho khách du lịch

Triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch Covid - 19 của theo chỉ đạo tỉnh, của ngành Y tế, thường xuyên cập nhật cấp độ dịch và công bố công khai cấp độ dịch của tỉnh và các địa phương trong tỉnh trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và ngành Y tế. Đến thời điểm hiện tại 143/143 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đều đạt cấp độ 1.

Triển khai hướng dẫn cụ thể về giãn cách, xét nghiệm, cách ly y tế và các biện pháp phòng chống dịch khác trong quá trình đưa đón khách du lịch trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn công tác phòng chống dịch trong các sự kiện du lịch diễn ra trên địa bàn tỉnh trong năm 2021-2022 đảm bảo an toàn.

Thường xuyên hướng dẫn và triển khai các biện pháp thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong hoạt động du lịch phù hợp với các quy định phòng chống dịch của Trung ương; Ứng dụng CNTT và các ứng dụng phòng, chống covid-19 của quốc gia, hệ thống đánh giá an toàn Covid-19 để theo dõi, giám sát công tác phòng, chống dịch.

Cơ quan chuyên môn phối hợp triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng Covid-19 cho toàn bộ người dân trên địa bàn tỉnh theo quy định. Tiêm vắc xin cho đối tượng trên 18 tuổi đang có mặt tại Ninh Bình đạt tỷ lệ bao phủ cao. Cán bộ, người lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 về cơ bản đã đủ 03 mũi và an toàn theo quy định. Một số đối tượng có yếu tố nguy cơ như: làm việc vị trí thường xuyên tiếp xúc nhiều người, người mắc các bệnh mãn tính, người từ 50 tuổi trở lên... đã được tiêm đủ 4 mũi theo quy định của Bộ Y tế.

Tổ chức quán triệt, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết về công tác bảo đảm an ninh du lịch. Tuyên truyền tới người dân, cơ sở kinh doanh và khách du lịch nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong quá trình tham gia các hoạt động du lịch.

Xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các khu, điểm du lịch và các sự kiện lớn trên địa bàn tỉnh như: Lễ Kỷ niệm 200 năm Danh xưng Ninh Bình và 30 năm tái lập tỉnh; Lễ Kỷ niệm 50 năm Công ước di sản văn hóa và thiên nhiên Thế giới; thi đấu bộ môn Karate thuộc khuôn khổ Seagame 31; Lễ khai mạc Tuần Du lịch Ninh Bình “Sắc vàng Tam Cốc – Tràng An”; Lễ hội Hoa Lư; Lễ hội Tràng An; Festival Tràng An kết nối di sản;... Năm 2022, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự liên quan đến các hoạt động du lịch. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh. Xét duyệt chặt chẽ việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT, PCCC. Công tác đảm bảo an toàn về PCCC luôn được duy trì, trong đó chú trọng công tác tuyên truyền phòng ngừa và xử lý các trường hợp vi phạm.

Thường xuyên bảo dưỡng tăng cường công tác duy tu, bảo trì trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh kết nối vào các khu du lịch, đảm bảo an toàn cho khách du lịch.

3. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, liên kết phát triển du lịch

Tham mưu tổ chức thành công: Hội nghị tổng kết Năm Du lịch Quốc gia 2021; Tuần Du lịch Ninh Bình Sắc Vàng Tam Cốc – Tràng An năm 2022; chương trình “Festival Tràng An kết nối di sản - Ninh Bình năm 2022”; tham mưu UBND tỉnh đón khách du lịch ngoại tỉnh và thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong tình hình mới; ban hành Kế hoạch mở cửa đón khách du lịch quốc tế đến tỉnh Ninh Bình; Triển khai thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch 166/KH-UBND về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh; tổ chức hội nghị xúc tiến điểm đến du lịch tỉnh Ninh Bình;...

Trung bày quảng bá sản phẩm, dịch vụ du lịch tại các sự kiện văn hóa xã hội của tỉnh như: triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh, Hội chợ Thương mại tỉnh Ninh Bình, Lễ Hội Hoa Lư 2022, kỷ niệm 200 năm danh xưng Ninh Bình, 30 năm tái lập tỉnh, ...

Tổ chức các chương trình kích cầu, xúc tiến du lịch tỉnh Ninh Bình, quảng bá du lịch Ninh Bình tại các hội chợ, hội nghị, hội thảo tại các thị trường du lịch trọng điểm: Hội chợ VITM-Hà Nội, ITE-TPHCM, chương trình liên kết Ninh Bình – Quảng Ninh – Bình Định xúc tiến quảng bá tới thị trường Đồng Bằng sông Cửu Long tại Tp. Cần Thơ, Hội chợ du lịch quốc tế Đà Nẵng. Thực hiện xúc tiến quảng bá qua các cuộc thi: báo chí viết về đề tài du lịch; hội thi Hướng dẫn viên du lịch giỏi; cuộc thi ảnh check-in Ninh Bình, Lễ Kỷ niệm 50 năm Công ước bảo vệ di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới (Công ước 1972) và đón tiếp đoàn Tổng Giám đốc UNESCO; Hội nghị liên kết phát triển du lịch giữa Hà Nội - TP Hồ Chí Minh với các tỉnh Bắc Trung Bộ mở rộng tổ chức ở Nghệ An; Hội nghị xúc tiến điểm đến du lịch liên vùng giữa Ninh Bình, Quảng Ninh, Bình Định với các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2022,...

Đổi mới các hoạt động phát triển du lịch; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong xúc tiến, quảng bá du lịch, triển khai chiến dịch truyền thông kích cầu du lịch với thông điệp “Du lịch Ninh Bình an toàn, hấp dẫn”. Tập trung truyền thông nâng cao nhận thức của người dân và khách du lịch về du lịch an toàn trong bối cảnh bình thường mới. Khuyến khích các đơn vị, doanh nghiệp du lịch xây dựng các gói sản phẩm kích cầu với các ưu đãi, cam kết về chất lượng và đảm bảo an toàn trong quá trình du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối lại thị trường, tiếp cận thị trường, xúc tiến, bán sản phẩm, dịch vụ

Thường xuyên tuyên truyền quảng bá du lịch Ninh Bình trên trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và địa phương tuyên truyền, quảng bá du lịch Ninh Bình như: Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân Dân, Báo Lao động, Báo Pháp luật Việt Nam, Báo VietNamNet, các kênh đối ngoại của Đài Truyền hình Trung ương, Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Bình,...

Việc chỉ đạo quản lý và tổ chức lễ hội, nhất là thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội luôn được quan tâm đưa vào nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội, nhất là thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội được thực hiện gắn với nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn tỉnh. Các lễ hội được tổ chức cơ bản diễn ra an toàn, lành mạnh, trang nghiêm mang đậm nét văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

4. Công tác chuyển đổi số ngành du lịch

Đã hoàn thành phần mềm tiện ích du lịch thông minh, đang tiến hành cập nhật cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin số du lịch tỉnh Ninh Bình phục vụ công tác quản lý nhà nước, kiểm tra giám sát hoạt động du lịch, tuyên truyền quảng bá, hỗ trợ khách du lịch.

Xây dựng kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: hệ thống Kiosk và wifi du lịch thông minh tại các khu, điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn tỉnh đã

được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch. Sở Du lịch đang khẩn trương triển khai thực hiện.

Xây dựng phần mềm ứng dụng hướng dẫn viên du lịch ảo tích hợp trên nền tảng web và thiết bị di động. Đã xây dựng đề cương chi tiết gửi Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Xây dựng các chiến dịch quảng bá du lịch qua mạng xã hội, hướng đến các thị trường mục tiêu, tiềm năng của du lịch Ninh Bình. Xây dựng kho dữ liệu số về du lịch, cung cấp wifi công cộng miễn phí cho khách du lịch tại các điểm du lịch. Áp dụng quét mã QR, thanh toán không dùng tiền mặt tại các khu điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh hoạt động du lịch.

Tiếp tục triển khai thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành Du lịch, số hóa tạo lập cơ sở dữ liệu, xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu chuyên ngành du lịch (gồm tài nguyên, khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, cơ sở di tích phục vụ hoạt động du lịch, nguồn nhân lực,...): nội dung bài viết giới thiệu, hình ảnh, video, lời đọc, video 360, ...

Triển khai lắp đặt hệ thống Wifi miễn phí phục vụ khách du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Tam Cốc - Bích Động, Khu du lịch sinh thái Tràng An, Khu di tích Lịch sử Văn hóa Cố đô Hoa Lư. Lắp đặt hệ thống camera giám sát hoạt động du lịch, công tác phòng, chống covid, an ninh trật tự tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đã xây dựng các chiến dịch quảng bá theo chủ đề và theo giai đoạn thông qua các trang mạng xã hội Facebook, Youtube, Twitter, Instagram, Zalo; quảng bá trên các trang marketing online,...

Tiếp tục thực hiện số hóa dữ liệu về di tích; thực hiện số hóa tư liệu di sản văn hóa phi vật thể, tư liệu, tài liệu thư tịch cổ liên quan đến lịch sử, văn hóa Ninh Bình phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu, khai thác và phát triển các sản phẩm số về di sản nhằm quảng bá, giới thiệu di sản

5. Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch

Tham mưu với UBND tỉnh triển khai thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ cho phát triển hoạt động du lịch như: Nghiên cứu phát triển, chế biến các giống lúa thảo dược dinh dưỡng cao theo chuỗi giá trị gắn với du lịch tại huyện Hoa Lư, xây dựng mô hình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xúc tiến thương mại gắn với du lịch trải nghiệm cho các giống lúa thảo dược trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Xây dựng và phát triển thương hiệu điểm đến du lịch tỉnh Ninh Bình; Đề xuất các nhóm giải pháp nhằm phát huy giá trị văn hóa du lịch Ninh Bình trong bối cảnh hội nhập quốc tế theo hướng phát triển du lịch bền vững; Nghiên cứu giải pháp đảm bảo sinh kế bền vững cho cộng đồng dân cư trong khu di sản thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về lịch sử, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của con người Ninh Bình, trong đó tập trung mở rộng nghiên

cứu vùng đất từ ngã ba sông Bôi đến kinh đô Hoa Lư từ đầu công nguyên đến thời kỳ Nhà nước Đại Cồ Việt và đẩy mạnh nghiên cứu, khai quật khảo cổ học khu vực Cổ đô Hoa Lư và vùng phụ cận.

Tổ chức sưu tầm, khai thác nguồn tư liệu, tài liệu thư tịch cổ, các hiện vật phục vụ các nhiệm vụ nghiên cứu, giới thiệu về lịch sử, văn hoá Ninh Bình. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, hệ thống hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu về di tích, di sản văn hoá phi vật thể ở Ninh Bình làm cơ sở thực hiện các biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị của di sản.

Thực hiện tốt các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu sản xuất phim hoạt hình “Danh nhân Ninh Bình” theo Kế hoạch đã đề ra.

Hoàn thiện hồ sơ khoa học trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận Nghề cới Kim Sơn là di sản văn hóa phi vật thể. Tổ chức 05 lớp tập huấn, nâng cao chất lượng các câu lạc bộ Ca trù, hát Xẩm, hát chèo, hát văn và sử dụng nhạc cụ dân tộc, cho 130 lượt người tham gia.

Hoàn thành quy hoạch phát triển làng nghề phục vụ du lịch đến nay trên địa bàn huyện có 11 làng nghề cấp tỉnh và 01 làng nghề truyền thống như: làng làm bún Yên Thịnh (xã Khánh Dương); làng làm Cói Nộn Khê (xã Yên Từ), làng cới Đông Yên, làng cới Ngọc Lâm, làng cới Đông Đoài, làng cới Phù Sa (xã Yên Lâm), làng cới Yên Mô càn; làng cới xóm 1- Tây Sơn, làng cới xóm 3- Phượng Trì (xã Yên Mạc), làng cới Xóm 3 (xã Khánh Thịnh); sản xuất Gốm xứ Bạch Liên (xã Yên Thành) và làng nê Bình Hải (xã Yên Nhân),...

6. Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh phục hồi hoạt động du lịch

a) Thực hiện các chính sách hỗ trợ

- Chính sách giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: Giảm mức đóng cho 2.747 đơn vị (bằng 100% số đơn vị thuộc diện giảm mức đóng); với số lao động được giảm đóng là 107.054 người lao động.
- Số tiền các đơn vị sử dụng lao động được giảm đóng từ tháng 7/2021 đến hết tháng 6/2022 từ 0,5% xuống 0% là 29.560,2 triệu đồng.

- Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất đối với 01 đơn vị, với 67 lao động, số tiền tạm dừng đóng 362,23 triệu đồng, thời gian tạm dừng đóng là 06 tháng (**từ tháng 8/2021 đến tháng 1/2022**). Đến nay đơn vị đã đóng bù đầy đủ số tiền được tạm dừng vào quỹ hưu trí và tử tuất theo quy định.

- Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động: Trong thời gian thực hiện, không có đơn vị nào đề nghị chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động.

- Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương

Hỗ trợ cho 887 người với kinh phí 3.911,5 triệu đồng, bao gồm:

- + Tổng số NLD nghỉ từ 15 đến dưới 30 ngày: 19 người
- + Tổng số NLD nghỉ từ 30 ngày trở lên: 868 người
- + Hỗ trợ thêm cho 57 người là phụ nữ mang thai và 599 trẻ em dưới 6 tuổi.
- Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc
- Hỗ trợ cho 4.863 người với kinh phí 7.325 triệu đồng, bao gồm:
 - + Hỗ trợ cho người lao động ngừng việc: 4.863 người
 - + Hỗ trợ thêm cho 168 người là phụ nữ mang thai và 2.294 trẻ em dưới 6 tuổi.
- Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: Trong thời gian thực hiện chính sách, không có đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định.
- Chính sách hỗ trợ người điều trị Covid-19, cách ly y tế; hỗ trợ thêm đối với trẻ em: Hỗ trợ cho 15.864 trường hợp điều trị Covid-19, cách ly y tế với kinh phí 18.703,57 triệu đồng và hỗ trợ bổ sung cho 2.186 trẻ em với kinh phí 2.186 triệu đồng, 24 người cao tuổi với số tiền là 24 triệu đồng, 22 người khuyết tật với số tiền là 22 triệu đồng.
- Chính sách hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch: Hỗ trợ cho 106 hướng dẫn viên du lịch theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với kinh phí 393,26 triệu đồng.
- Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh: Hỗ trợ cho 224 hộ kinh doanh với kinh phí 672 triệu đồng.
- Chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: Đã phê duyệt và giải ngân 01 đơn vị được vay vốn trả lương ngừng việc cho 18 lượt người với số tiền 64,228 triệu đồng và 04 đơn vị vay vốn để trả lương phục hồi sản xuất cho 490 lượt người số tiền 1.861,06 triệu đồng.
- Chính sách hỗ trợ đối với người lao động không giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác: Hỗ trợ cho 8.434 lao động tự do theo Nghị quyết 46/2021/NQ-HĐND với kinh phí 12.651 triệu đồng
- Chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động: Hoàn thành chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho 2.022 người lao động làm việc tại 38 doanh nghiệp trong khu công nghiệp với tổng số tiền hỗ trợ 2.956 triệu đồng. Hỗ trợ cho 538 người lao động làm việc tại các doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp với số tiền 771 triệu đồng.
- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng và đăng ký nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm hàng hóa phục vụ phát triển du lịch. Năm 2021, đã hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với 20 nhãn hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ phục vụ du lịch của các tổ chức,

cá nhân trên địa bàn tỉnh Năm 2022 thực hiện hỗ trợ cho 02 tổ chức, cá nhân xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu và thiết kế kênh thông tin cho sản phẩm hàng hóa phục vụ du lịch tỉnh Ninh Bình. Tham mưu UBND cho thực hiện 06 đề tài, dự án làm cơ sở giữ gìn, nâng cao danh tiếng của các sản phẩm; nhằm khai thác có hiệu quả, nâng cao thu nhập, đời sống người dân vùng trồng, chế biến, kinh doanh và dịch vụ từ các sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận, góp phần phát triển bền vững kinh tế xã hội của địa phương. Các đề tài, dự án đang triển khai như: Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Bún mọc Kim Sơn”; Xây dựng, quản lý và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận “Rau cần Yên Hòa”; Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Trà hoa vàng Cúc Phương”; ...

b) Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và kỹ năng mềm, chuẩn bị phương án/kịch bản ứng phó với các ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh cho người lao động và đội ngũ quản lý của các đơn vị, doanh nghiệp du lịch.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về tổ chức bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn tỉnh năm 2022. Kết quả trong năm 2022 ngành Du lịch đã phối hợp với Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội...tổ chức 14 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho gần 6.000 người lao động du lịch trên địa bàn tỉnh (tổ chức 06 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch, 01 lớp tập huấn maketing online xây dựng quảng bá sản phẩm du lịch; 01 tập huấn bồi dưỡng kỹ năng du lịch cộng đồng, văn minh du lịch, xây dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch; 02 lớp nâng cao ứng xử văn minh du lịch cho người dân làm du lịch và 04 lớp tuyên truyền trường học trên địa bàn tỉnh về giáo dục bảo vệ Di sản).

Qua tổ chức các lớp bồi dưỡng đã góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, góp phần phục hồi và phát triển hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh trở lại.

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

Du lịch trên địa bàn đã có bước phát triển nhưng chưa thực sự tương xứng với tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Hệ thống sản phẩm du lịch và chất lượng sản phẩm du lịch được cải thiện nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch. Còn thiếu các dịch vụ vui chơi giải trí cho khách du lịch như: mua sắm, thể thao, vui chơi giải trí, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ...

Việc lập thủ tục, hồ sơ để hỗ trợ tiền ăn cho người cách ly tập trung, việc xác định đối tượng là lao động tự do, người lao động thuê nhà ở đặc biệt chưa đầy đủ, có trường hợp xác định chưa đúng đối tượng nên độ chính xác chưa cao. Đối với chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất, mức cho vay trả lương cho người lao động thấp, nên nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ không muốn vay. Có doanh nghiệp

chưa quan tâm kịp thời rà soát số lao động thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ, dẫn đến chậm lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho người lao động.

Tình hình dịch COVID-19 vẫn diễn biến phức tạp, chưa ổn định và khó dự đoán. Miễn dịch đáp ứng do tiêm chủng hoặc mắc bệnh sẽ giảm dần theo thời gian. Đồng thời, virus liên tục biến đổi với các biến chủng mới, biến thể phụ tiềm ẩn khả năng lây lan nhanh, tránh được miễn dịch, giảm hiệu quả điều trị, không loại trừ nguy cơ tăng nặng, tử vong trở lại.

Cơ sở hạ tầng cho du khách cũng như các dịch vụ du lịch chưa phong phú, đồng bộ. Do vậy, trải nghiệm của du khách chỉ ở mức đơn giản, chưa tận dụng hết lợi thế thu hút khách cũng như tăng khả năng chi tiêu của khách qua các dịch vụ bổ trợ khác như mua sắm, trực tiếp tham gia dây chuyền sản xuất một loại sản phẩm, các dịch vụ tiện ích khác,...

2. Nguyên nhân

Một số chính sách thực hiện ngay khi dịch bệnh đang phức tạp, một số khu vực thiết lập vùng cách ly y tế, phong tỏa để phòng chống dịch, một số cán bộ, công chức cấp xã phải chấp hành cách ly tập trung và cách ly tại gia đình nên việc lập hồ sơ hỗ trợ chậm, muộn. Tuy nhiên, qua quá trình chi hỗ trợ trực tiếp đến từng đối tượng các địa phương đã kịp thời phát hiện trường hợp không đúng đối tượng, không đáp ứng được điều kiện hỗ trợ theo quy định nên đã giữ lại và nộp trả ngân sách nhà nước theo quy định.

Người lao động và người sử dụng lao động chưa thực sự hiểu hết các chính sách (như chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động), chưa tích cực, chủ động gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ tới UBND các xã, thị trấn, tới các cơ quan chuyên môn của huyện để thẩm định hồ sơ.

Nhìn chung, mức hỗ trợ của chính sách còn thấp; Việc triển khai thực hiện công tác xác lập hồ sơ, công tác hỗ trợ tại một số địa phương vẫn còn chậm. Một số địa phương, doanh nghiệp còn có tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm nên chậm hoặc chưa thực sự tích cực trong việc rà soát, lập hồ sơ hỗ trợ đối tượng

Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kinh doanh du lịch còn hạn chế. Công tác ANTT, VSMT, văn minh du lịch, công tác quản lý, khai thác tài nguyên du lịch còn nhiều bất cập. Những năm qua các doanh nghiệp, cơ sở vẫn chậm đổi mới trong việc đưa các sản phẩm du lịch mới vào phục vụ, vẫn dựa vào sản phẩm du lịch tự nhiên là chính, chưa đi sâu khai thác những sản phẩm du lịch từ truyền thống văn hoá, phong tục tập quán, ẩm thực độc đáo sẵn có của địa phương.

Nguồn ngân sách và nhân lực đầu tư cho phát triển du lịch đang còn nhiều hạn chế. Sự đầu tư đóng góp nguồn vốn của các tập thể cá nhân vào phát triển du lịch chưa nhiều.

IV. Một số nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của tỉnh về phát triển du lịch nhất là Nghị quyết số 07-NQ/TU của tỉnh ủy về phát triển

du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045. Tập trung hoàn thiện Nghị quyết quy định quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch giai đoạn 2023-2030; đảm bảo công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, văn minh du lịch tại các khu, điểm du lịch; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

2. Tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế trong công tác phòng, chống dịch bệnh, nhất là sắp tới thời tiết đang trong giai đoạn chuyển mùa và thay đổi bất thường thuận lợi cho vi rút dịch bệnh lây lan, phát triển; tiếp tục giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh để phát hiện sớm, xử lý kịp thời không để dịch bệnh bùng phát.

3. Huy động các nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm trong hoạt động du lịch, tập trung đầu tư, khai thác hợp lý tài nguyên du lịch của tỉnh; xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch đồng bộ, chất lượng cao.

4. Quan tâm hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lao động đang làm việc cho các doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước về du lịch; tập huấn tay nghề, kỹ năng cho cộng đồng địa phương... Đặc biệt, cần chú trọng nâng cao văn hóa giao tiếp, ứng xử của người làm du lịch; tăng cường hợp tác, liên kết phát triển du lịch với các huyện, thành phố trong tỉnh.

5. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chuyển đổi số: hệ thống thông tin số du lịch; hệ thống wifi và kiosk du lịch thông minh; ứng dụng hướng dẫn viên du lịch ảo.

6. Tăng cường truyền thông, xúc tiến quảng bá, liên kết du lịch trong nước cũng như nước ngoài, hướng tới các thị trường mục tiêu góp phần nhanh chóng phục hồi và phát triển du lịch trong bối cảnh mới. Tham gia hoạt động xúc tiến quảng bá tại các tỉnh, thành phố lớn; tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch.

7. Tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thiện đề án Quy hoạch phân khu xây dựng các khu vực trong Quần thể danh thắng Tràng An; hoàn thiện Hồ sơ nhiệm vụ và dự toán lập Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Chính phủ tiếp tục nhất quán phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch Covid-19”; ban hành các chính sách thông thoáng để thu hút khách du lịch quốc tế quay trở lại, đặc biệt là chính sách nới lỏng thị thực và quy định tăng số ngày lưu lại của khách quốc tế.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khoá và các chính sách kinh tế vĩ mô khác

nhằm kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế, chú trọng hỗ trợ, giải quyết việc làm cho người lao động.

2. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất, cải cách quy trình, thủ tục để doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ đơn giản, thuận tiện, kịp thời nhằm kích thích nền kinh tế, cũng như nhu cầu sử dụng lao động. Có những chính sách ưu tiên và khuyến khích hộ sản xuất, doanh nghiệp nhỏ phục hồi tạo nhiều vị trí việc làm để thu hút người lao động.

3. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh về phục hồi và phát triển hoạt động du lịch những tháng cuối năm 2021 và năm 2022.

Sở Du lịch trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ VHTT&DL (để b/cáo);
- Tổng cục Du lịch (để b/cáo);
- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Hiệp hội du lịch tỉnh;
- Lưu VT, QL DL.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Mạnh